

Bản án số: 43 /2020/ HSST
Ngày: 30/ 9/ 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Nhật Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông An Văn Dương và bà Phạm Thị Mai.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Xuân Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/ HSST ngày 08/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: Đinh Thị Phương A, sinh năm 1999; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: Phố Vạn T, phường Bích Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú hiện nay: Thôn T, xã Khánh A, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Thanh Q (đã chết) và bà Trần Thị T; chồng, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 30/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Phương A chấp hành hình phạt từ ngày 14/01/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/4/2020, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, đến nay có mặt.

- Người bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Quế A; sinh năm 1985; trú tại: Thôn 4 Thái B, xã Thái S, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

+ Chị Đặng Thị Q; sinh năm 1983; trú tại: Số nhà 02, ngõ 02, đường An N, phố Thái H 1, phường Sao Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Phan Văn N; sinh năm 1997; trú tại: Xóm Xuân C, xã Giao X, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Ngọc L; sinh năm 1989; trú tại: Số 03 nhà B1 Trương Đ, phường

Tương M, Quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

+ Chị Trần Thu H; sinh năm 1993; trú tại: Số nhà 41, khu Lê Quý Đ, phường Gia C, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, vắng mặt.

+ Chị Đoàn Thị H; sinh năm 1996; trú tại: Tòa 1B, chung cư Sở tài chính Petro Thăng L, phường Quang T, thành phố Thái Bình, vắng mặt.

+ Chị Phạm Thị H; sinh năm 1990; trú tại: Số 87A8, ngõ 94, phường Tân M, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Trần Thị T; sinh năm 1974; trú tại: Thôn T, xã Khánh A, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, có mặt.

+ Anh Đỗ Anh T; sinh năm 2001; trú tại: Xóm Nhân T, xã Giao N, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Tuấn A, có mặt. Anh Đỗ Văn H; chị Phạm Lê Thu T; anh Vũ Ngọc T; bà Hà Thị B; chị Lê Thị T; chị Nguyễn Thị Ngọc D, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/8/2018, Đinh Thị Phương A bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chưa chấp hành xong hình phạt. Quá trình cư trú, chấp hành án tại xã Khánh A, huyện Yên Khánh, Phương A nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác với thủ đoạn lập các tài khoản facebook, sau đó tải hình ảnh các loại hàng hóa trên mạng Internet rồi đăng bán trên trang facebook cá nhân, mặc dù bản thân Phương A không kinh doanh những hàng hóa này. Khi có người hỏi mua, Phương A nói dối về nhân thân, lai lịch và dùng các thủ đoạn gian dối để tạo niềm tin, sau đó yêu cầu người mua chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng do Phương A cung cấp rồi chiếm đoạt đem tiêu sài cá nhân.

Với thủ đoạn trên, từ ngày 02/7/2019 đến ngày 15/02/2020, Phương A đã 07 lần lừa đảo chiếm đoạt của 07 người tổng số tiền 51.670.000 đồng. Trong đó, có 04 lần từ ngày 26/01/2020 đến ngày 15/02/2020, Phương A đã lợi dụng tình trạng dịch bệnh truyền nhiễm viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra tại Việt Nam để lừa đảo chiếm đoạt tổng cộng 27.500.000 đồng của 04 người bằng thủ đoạn lừa bán khẩu trang. Hành vi phạm tội của Đinh Thị Phương A cụ thể như sau:

1. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn lừa bán váy, áo, quần, giày thể thao.

Lần thứ nhất: Mặc dù không kinh doanh mặt hàng váy áo thời trang công sở nhưng với mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người mua hàng trên mạng Facebook, ngày 02/7/2019, Phương A đã tải hình ảnh váy áo trên mạng Internet về máy điện thoại di động rồi sử dụng tài khoản facebook “Anh Thư Mai” đăng bán váy áo thời trang công sở để chiếm đoạt tiền của những người có nhu cầu mua. Khoảng 12

giờ 45 phút cùng ngày, chị Nguyễn Thị Quế A, sinh năm 1985, ở xã Thái S, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang sử dụng facebook “Nguyễn Quế Anh” nhắn tin đến tài khoản facebook “Anh Thư Mai” để hỏi mua váy áo công sở. Quá trình nhắn tin, Phương A nói dối quê ở huyện Kim S, tỉnh Ninh Bình và thỏa thuận bán cho chị Quế A 100 chiếc váy áo công sở với giá 5.000.000 đồng, nếu mua chị Quế A phải chuyển trước toàn bộ số tiền trên vào tài khoản ngân hàng cho Phương A. Để tạo sự tin tưởng cho chị Quế A, Phương A đã gửi cho chị Quế A hình ảnh 01 kiện hàng có đề tên, địa chỉ, số điện thoại của chị Quế A và nói dối đã đóng gói hàng cho chị Quế A, nhận được tiền Phương A sẽ chuyển ngay. Trong ngày 02/7/2019, chị Quế A đã sử dụng tài khoản ngân hàng Agribank, số tài khoản 81032050676.. chuyển 01 lần với tổng số tiền là 5.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Techcombank, số tài khoản 190332645480.. mang tên Trần Thị T theo yêu cầu của Phương A. Sau khi nhận được tiền, Phương A tắt mạng facebook để chặn liên lạc với chị Quế A rồi rút số tiền 5.000.000 đồng đã chiếm đoạt được đem tiêu xài cá nhân.

Lần thứ 2: Ngày 30/8/2019, Phương A tiếp tục tải hình ảnh quần áo thời trang trên mạng Internet về máy điện thoại di động rồi sử dụng tài khoản facebook “Anh Thư Mai” đăng bán nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tiền của những người có nhu cầu mua. Thực tế, Phương A không kinh doanh mặt hàng này. Khoảng 15 giờ 11 phút cùng ngày, chị Đặng Thị Q, sinh năm 1983, trú tại số nhà 02, ngõ 02, đường An N, phố Thái H1, phường Sao Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương sử dụng tài khoản facebook “Quyen Dang” nhắn tin đến tài khoản facebook “Anh Thư Mai” hỏi mua quần áo. Phương A nói dối quê gốc ở Hà Nội, lấy chồng ở huyện Kim S, tỉnh Ninh Bình, hiện có quần áo hàng Quảng Châu, Trung Quốc chính gốc, mẫu mã phong phú, đa dạng. Ngày 31/8/2019, Phương A thỏa thuận bán cho chị Q 10 bộ quần áo trẻ em hiệu Bamber, 10 bộ quần áo thể thao, 10 đôi tất chân, 08 áo phao với tổng số tiền 1.830.000 đồng. Phương A yêu cầu chị Q chuyển tiền trước vào tài khoản ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 02210000526.. của Phương A. Cùng ngày, chị Q đã chuyển 1.830.000 đồng vào tài khoản ngân hàng theo yêu cầu của Phương A. Sau khi nhận được tiền, Phương A nói sẽ chuyển hàng luôn. Tối cùng ngày, chị Q nhắn tin hỏi về việc chuyển hàng, Phương A nói dối đã chuyển nhưng thực tế Phương A không chuyển hàng cho chị Q vì không có quần áo như đã đăng bán. Ngày 03/9/2019 (vào ngày thứ ba trong tuần), chị Q không nhận được hàng nên nhắn tin hỏi thì Phương A nói đến giữa tuần sẽ nhận được. Do tin tưởng Phương A nên chị Q tiếp tục đặt mua quần áo, Phương A thỏa thuận bán cho chị Q 20 chiếc áo da và 50 chiếc áo phao nhẹ với tổng số tiền 6.950.000 đồng. Ngày 04/9/2019, chị Q đã chuyển 6.950.000 đồng vào tài khoản ngân hàng theo yêu cầu của Phương A. Sau khi nhận được tiền, Phương A nhắn tin nói dối là đã đóng hàng gửi đi cho chị Q. Chị Q yêu cầu gửi mã đơn hàng thì Phương A lấy lý do không tìm được đơn hàng. Phương A dặn chị Q cứ yên tâm, đến thứ 6 sẽ nhận được hàng. Thấy chị Q đã tin tưởng mình, việc lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị Q dễ dàng, ngày 04/9/2019 Phương A tiếp tục nhắn tin gửi hình ảnh quần áo thời trang đã tải trên mạng Internet cho chị Q để rao bán. Chị Q tiếp tục đặt mua của Phương A 15 chiếc áo da, 05 chiếc áo phao và 04 chiếc áo Kaki với tổng số tiền là 2.895.000 đồng. Ngày 05/9/2019, chị Q đã chuyển toàn bộ số tiền trên vào tài

khoản ngân hàng cho Phương A và yêu cầu Phương A gửi hàng qua xe khách. Sau khi nhận được tiền, Phương A nói dối đã đóng hàng gửi xe, chiều cùng ngày sẽ có người gọi điện thoại cho chị Q đến nhận hàng.

Do đã 03 lần chuyển tiền để mua quần áo nhưng không thấy Phương A gửi hàng, chị Q nghi ngờ bị lừa đảo nên liên tục nhắn tin, gọi điện qua Messenger thúc giục Phương A phải gửi hàng hoặc trả tiền. Lúc này, Phương A gửi cho chị Q khoảng 10 chiếc áo dạ đã cũ, không còn giá trị qua xe khách rồi thoát tài khoản facebook chặn liên lạc với chị Q. Toàn bộ số tiền 11.670.000 đồng chiếm đoạt được của chị Q, Phương A đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ 3: Đầu tháng 01/2020, với mục đích lừa bán giày thể thao để chiếm đoạt tài sản của những người có nhu cầu mua, Phương A tải hình ảnh giày thể thao nam nữ các loại trên mạng Internet về máy điện thoại di động rồi rao bán trên tài khoản facebook đã đăng ký trước đó (Quá trình điều tra không xác định được tài khoản facebook này vì Phương A và bị hại đều không nhớ, toàn bộ nội dung liên lạc đã bị xóa). Thấy Phương A rao bán giày, anh Phan Văn N, sinh năm 1997, trú tại xã Giao X, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã nhắn tin đến tài khoản facebook của Phương A hỏi mua. Quá trình nhắn tin, Phương A nói dối địa chỉ ở huyện Kim S, tỉnh Ninh Bình và cho anh N số điện thoại để liên lạc. Phương A thỏa thuận bán cho anh N giày thể thao nam nữ các loại với tổng số tiền 7.500.000 đồng và yêu cầu anh N phải chuyển tiền trước. Trong các ngày 06/01/2020 và 07/01/2020, anh N đã 02 lần chuyển tổng cộng 7.500.000 đồng vào số tài khoản 190332645480.. ngân hàng Techcombank mang tên Trần Thị T theo yêu cầu của Phương A. Sau khi nhận được tiền, Phương A đã tắt máy điện thoại, tắt mạng facebook rồi rút số tiền đã chiếm đoạt được của anh N đem tiêu xài cá nhân.

2. Hành vi lợi dụng tình trạng dịch bệnh Covid-19 để lừa đảo chiếm đoạt tài sản bằng thủ đoạn lừa bán khẩu trang y tế.

Lần thứ nhất: Dịch bệnh truyền nhiễm viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona được phát hiện lần đầu tiên tại Việt Nam vào ngày 23/01/2020 và đã được chính thức công bố trên các phương tiện thông tin, truyền thông.

Qua theo dõi thông tin trên mạng Internet và các phương tiện truyền thông, Phương A biết dịch bệnh truyền nhiễm viêm đường hô hấp cấp đã được phát hiện tại Việt Nam, nhu cầu sử dụng khẩu trang y tế để phòng tránh dịch của người dân đang tăng cao trong khi mặt hàng này trên thị trường lại khan hiếm nên Phương A nảy sinh ý định lợi dụng tình trạng trên để lừa đảo chiếm đoạt tiền của những người cần mua khẩu trang. Ngày 26/01/2020, Phương A tải hình ảnh khẩu trang y tế loại 3M trên mạng Internet về điện thoại di động rồi sử dụng tài khoản Facebook “Phương Ánh” đăng bán trên trang công khai, mặc dù bản thân Phương A không có và không kinh doanh khẩu trang y tế. Đến 12 giờ 42 phút cùng ngày, chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1989, trú tại số 03 nhà B1 Trương Đ, phường Trương M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội sử dụng facebook “Nguyen Ngoc Lien” liên lạc qua tài khoản Facebook “Phương Ánh” để hỏi mua khẩu trang. Phương A nói dối là người Hà Nội, lấy chồng ở huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; hiện tại đang có sẵn 1.000 chiếc khẩu trang y tế loại 3M và gửi cho chị L hình ảnh khẩu trang đã tải về trước đó. Phương A thống nhất

với chị L giá bán khẩu trang là 12.000 đồng/01 chiếc, tổng giá tiền là 12.000.000 đồng, nếu mua thì phải chuyển tiền trước vào tài khoản ngân hàng Techcombank, số tài khoản 190332645480.. mang tên Trần Thị T. Do tin tưởng Phương A có bán khẩu trang, trong ngày 26/01/2020, chị L đã sử dụng tài khoản ngân hàng Techcombank, số tài khoản 140229560900.. chuyển 01 lần với số tiền là 12.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng trên theo yêu cầu của Phương A. Sau khi chuyển tiền xong, chị L đã gọi điện thoại nhiều lần vào số điện thoại 03331074.. do Phương A cung cấp. Phương A đã hứa sẽ chuyển hàng sớm nhưng sau đó tắt máy, tắt mạng facebook rồi rút số tiền 12.000.000 đồng mà chị L đã chuyển để tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ 2: Ngày 01/02/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 173/QĐ-TTg công bố dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra tại Việt Nam, thời điểm xảy ra dịch kể từ ngày 23/01/2020. Với mục đích tiếp tục lừa đảo chiếm đoạt tiền của những người có nhu cầu mua khẩu trang, ngày 03/02/2020, Phương A tải hình ảnh khẩu trang y tế kháng khuẩn 03 lớp loại 3D Mask trên mạng Internet về điện thoại di động rồi sử dụng tài khoản Facebook “Thu Trần” đăng bán công khai. Đến 22 giờ 59 phút cùng ngày, chị Trần Thu H, sinh năm 1993, ở khu Lê Quý Đ, phường Gia C, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ sử dụng tài khoản Facebook “Moon Túi” nhắn tin đến tài khoản Facebook “Thu Trần” hỏi mua khẩu trang. Sáng ngày 04/2/2020, Phương A có nhắn tin, thỏa thuận sẽ bán cho chị H 150 hộp khẩu trang với tổng số tiền là 8.000.000đồng, chị H phải chuyển trước 4.000.000 đồng tiền đặt cọc. Do tin tưởng Phương A có bán khẩu trang, trong ngày 04/02/2020, chị H sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 08010002686.. chuyển đến tài khoản ngân hàng Techcombank, số tài khoản 190332645480.. mang tên Trần Thị T số tiền 4.000.000 đồng theo yêu cầu của Phương A. Sau khi nhận được tiền, Phương A tắt mạng facebook, tắt máy điện thoại, vứt bỏ sim thuê bao liên lạc trước đó với chị H rồi rút số tiền 4.000.000 đồng đã chiếm đoạt được của chị H đem tiêu xài cá nhân.

Lần thứ 3: Ngày 13/02/2020, Phương A tiếp tục đăng bán khẩu trang kháng khuẩn 4 lớp trên một tài khoản facebook đã đăng ký trước đó nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tiền của những người có nhu cầu mua khẩu trang (Quá trình điều tra, không xác định được tên tài khoản facebook này). Cùng ngày, chị Đoàn Thị H, sinh năm 1996, ở tòa 1B, chung cư sở tài chính Petro, phường Quang T, thành phố Thái Bình đã dùng tài khoản facebook của mình nhắn tin đến tài khoản facebook trên của Phương A hỏi mua khẩu trang kháng khuẩn 4 lớp. Quá trình nhắn tin, Phương A nói dối tên mình là T, địa chỉ ở xã Hoàng N, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định và cho chị H số điện thoại để liên lạc. Phương A thỏa thuận sẽ bán cho chị H 05 hộp khẩu trang với tổng số tiền là 1.000.000 đồng và yêu cầu chị H phải chuyển tiền trước cho Phương A. Đến 09 giờ 31 phút cùng ngày, chị H đã sử dụng tài khoản ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển, số tài khoản 4711000123288.. chuyển đến tài khoản ngân hàng Techcombank, số tài khoản 190332645480... mang tên Trần Thị T số tiền 1.000.000 đồng theo yêu cầu của Phương A. Sau khi chuyển tiền xong, chị H có yêu cầu Phương A chuyển khẩu trang cho mình nhưng gọi điện, nhắn tin thì Phương A không trả lời. Sau đó, chị H có đến Công an xã Hoàng N để xác minh thì không có người nào tên T ở xã Hoàng N có

bán khẩu trang như giới thiệu của Phương A. Chị H đã nhắn tin đến số điện thoại của Phương A nói sẽ báo Công an. Biết hành vi lừa đảo của mình đã bị phát hiện, sợ chị H sẽ trình báo công an nên đến 12 giờ 30 cùng ngày, Phương A chuyển trả lại số tiền 1.000.000 đồng cho chị H qua tài khoản ngân hàng trên.

Lần thứ 4: Ngày 15/02/2020, Phương A sử dụng tài khoản Facebook “Ánh Thu” rao bán khẩu trang y tế, mục đích lừa đảo chiếm đoạt tiền của những người có nhu cầu mua. Đến 11 giờ 56 phút cùng ngày, chị Phạm Thị H, sinh năm 1990, trú tại số 87A8, ngõ 94, phường Tân M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội sử dụng tài khoản Facebook “Phan Shi He” liên hệ với tài khoản Facebook “Ánh Thu” để mua khẩu trang. Quá trình nhắn tin, Phương A nói dối mình là người gốc Hà Nội, lấy chồng ở huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; hiện tại đang có sẵn 150 hộp khẩu trang màu xanh, bán với giá 110.000 đồng/hộp, tổng giá tiền là 16.500.000 đồng và 01 thùng khẩu trang loại màu xám, bán với giá 5.000.000 đồng, nếu mua chị H phải chuyển tiền đặt cọc vào tài khoản ngân hàng cho Phương A. Khi chị H yêu cầu gửi hình ảnh chân dung của Phương A cho chị H để làm tin, Phương A đã tải hình ảnh của người khác trên mạng Internet rồi gửi cho chị H. Chị H đồng ý mua số khẩu trang trên của Phương A. Trong ngày 15/02/2020, chị H sử dụng tài khoản ngân hàng Techcombank số 190260550750.. chuyển 02 lần với tổng số tiền là 10.500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 190332645480.. mang tên Trần Thị T theo yêu cầu của Phương A. Sau khi chuyển tiền xong, chị H nhiều lần nhắn tin, gọi điện giục Phương A giao hàng nhưng Phương A nói dối do xe khách đầy hàng nên không gửi được, ngày hôm sau Phương A sẽ gửi. Đến ngày 16/02/2020, khi đã rút được số tiền 10.500.000 đồng chiếm đoạt của chị H thì Phương A chặn mọi phương thức liên lạc với chị H. Số tiền đã chiếm đoạt được, Phương A sử dụng tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 19/02/2020, chị Phạm Thị H có đơn tố giác về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Phương A. Sau đó, những bị hại khác cũng tố giác về hành vi phạm tội của Phương A với Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Khánh.

Quá trình điều tra, Đinh Thị Phương A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Kết quả điều tra xác định tài khoản ngân hàng Techcombank số 190332645480.. là của chị Trần Thị T, sinh năm 1974, trú tại thôn T, xã Khánh A, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình (là mẹ của Đinh Thị Phương A) đã cho Phương A mượn. Chị T không biết Phương A sử dụng tài khoản vào việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị T.

Về trách nhiệm dân sự: Ngoài việc chuyển trả số tiền 1.000.000 đồng cho chị Đoàn Thị H, sau khi biết hành vi phạm tội của mình bị tố giác, Đinh Thị Phương A đã bồi thường cho chị Nguyễn Ngọc L 12.000.000 đồng, chị Phạm Thị H 10.500.000 đồng, chị Nguyễn Thị Quế A 5.000.000 đồng (Gồm 3.000.000 đồng do Phương A tự bồi thường và 2.000.000 đồng do chị Trần Thị T đã tự nguyện bồi thường thay cho Phương A). Chị H, chị L, chị H, chị Quế A đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Chị Đặng Thị Q, anh Phan Văn N, chị Trần Thị Thu H yêu cầu Phương A phải bồi thường số tiền đã bị Phương A chiếm đoạt.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280, số IMEI: 359728/04/262382/0, điện thoại có lắp sim 4G thuê bao số 03331074.., số seri: 8984-04800-00413-99051; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE, số IMEI: 355437071514017, không có sim; 01 thẻ ATM ngân hàng Techcombank số seri 9704078891947555 mang tên Trần Thị T. Chuyển các vật chứng trên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Khánh để quản lý theo quy định.

Đối với thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 02210000526.., các sim điện thoại di động Phương A sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Q, anh N, chị H, chị H và các áo dạ cũ Phương A đã chuyển cho chị Q quá trình điều tra không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSYK ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đinh Thị Phương A, ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Phương A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Căn cứ điểm c khoản 3 và khoản 5 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Thị Phương A với mức án từ 7 năm đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 24/4/2020. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.0000 đồng, để sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt tù của Bản án này với hình phạt cải tạo không giam giữ theo Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 30/8/2018, của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình. Tính đến ngày 24/4/2020 bị cáo còn phải chấp hành 8 tháng 20 ngày cải tạo không giam giữ, nay được chuyển đổi thành 02 tháng 26 ngày tù. Buộc bị cáo Đinh Thị Phương A chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 7 năm 02 tháng 26 ngày tù, đến 8 năm 02 tháng 26 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 24 tháng 4 năm 2020.

- Về tài sản và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả cho chị Phạm Thị H số tiền 7.500.000 đồng và trả cho chị Nguyễn Thị Quế A số tiền 2.000.000 đồng, do bị cáo đã tự nguyện nộp lại.

Trả lại cho chị Trần Thị T 01 thẻ ATM ngân hàng Techcombank số seri 9704078891947555 mang tên Trần Thị T.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone SE màu hồng, không có sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280, trong máy có lắp sim 4G thuê bao số 03331074..(được niêm phong trong 02 phong bì).

Tịch tiêu hủy 01 chiếc sim 4G thuê bao số 03331074..(được lắp trong điện thoại Nokia loại 1280).

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự chuyển trả lại đủ số tiền cho chị H và tự nguyện bồi thường song cho chị L, chị H và chị Quế A. Nay không có yêu cầu gì về

trách nhiệm dân sự. Chị Q, anh N và chị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã bị chiếm đoạt. Do chưa bồi thường xong nên ngày 11/9/2020 bị cáo đã tác động về gia đình tự nguyện nộp thay cho bị cáo tổng số tiền là 24.170.000 đồng để tự nguyện bồi thường cho anh N, chị H và chị Q với tổng số tiền là 23.170.000 đồng nên ghi nhận số tiền này. Số tiền còn lại 1.000.000 đồng nay tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa người bị hại đều vắng mặt, song lời khai có trong hồ sơ đều xác định sự việc bị chiếm đoạt tài sản như bị cáo đã khai nhận. Chị H, chị L, chị H, chị Quế A đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và chị Quế A có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị T có mặt xác định về số tài khoản và số sim là của chị, song đã cho Phương A mượn trước đó là đúng, chị không biết việc Phương A dùng vào việc phạm tội, tại phiên tòa chị T xin nhận lại số tài khoản, còn số sim 03331074..chị đề nghị tiêu hủy. Về chiếc điện thoại Iphone SE màu hồng chị T xác định thuộc quyền sở hữu của Phương A nên chị không có yêu cầu gì. Đối với số tiền gia đình bỏ ra để bồi thường thay cho bị cáo, nay chị T thay mặt gia đình không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Người làm chứng vắng mặt, song tại cơ quan điều tra đã có lời khai, xác định nội dung sự việc như bị cáo khai là đúng.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, nhận thấy hành vi phạm tội là đúng nên xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Khánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, Quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đinh Thị Phương A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong quãng thời gian từ ngày 02/7/2019 đến ngày 07/01/2020, mặc dù không có hàng để bán, để tạo được lòng tin nên bị cáo đã 03 lần dùng thủ đoạn gian dối bằng cách lập các tài khoản facebook cá nhân và tải hình ảnh váy, quần, áo, giày thể thao rồi đăng bán công khai trên trang facebook với giá thấp hơn giá thị trường, làm cho chị Nguyễn Thị Quế A, chị Đặng Thị Q và anh Phan Văn N tin tưởng là thật nên đã đặt tiền để mua hàng và chuyển tiền qua số tài khoản mà bị cáo yêu cầu, chị Quế A đã chuyển số tiền 5.000.000 đồng cho

bị cáo vào số tài khoản 190332645480.. mang tên Trần Thị T. Chị Q đã chuyển 03 lần tiền mua quần áo cho bị cáo, với tổng số tiền là 11.670.000 đồng vào số tài khoản 02210000526.. của bị cáo. Anh N mua giấy thể thao và đã chuyển 02 lần với số tiền 7.500.000 đồng cho bị cáo vào số tài khoản 190332645480.. mang tên Trần Thị T. Sau khi nhận được số tiền đã chuyển bị cáo tắt mạng facebook, chặn liên lạc rồi rút toàn số bộ số tiền 24.170.000 đồng đã chiếm đoạt được và tiêu xài cá nhân hết.

Từ ngày 26/01/2020 đến ngày 15/02/2020, qua theo dõi thông tin trên mạng Internet và các phương tiện truyền thông, bị cáo biết dịch bệnh truyền nhiễm viêm đường hô hấp cấp, do nhu cầu sử dụng khẩu trang y tế để phòng tránh dịch của người dân đang tăng cao, trong khi mặt hàng này trên thị trường lại khan hiếm nên bị cáo nảy sinh ý định lợi dụng tình trạng trên để lừa đảo chiếm đoạt tiền của những người cần mua khẩu trang qua 04 lần, mặc dù bị cáo không có khẩu trang để bán, song với thủ đoạn nên trên bị cáo đã làm cho chị Nguyễn Thị Ngọc L chuyển tiền một lần với số tiền 12.000.000 đồng cho bị cáo vào số tài khoản 190332645480.. mang tên Trần Thị T. Chị Trần Thu H đã hỏi mua khẩu trang và chuyển số tiền 4.000.000 đồng cho bị cáo vào số tài khoản 190332645480.. mang tên Trần Thị T. Chị Đoàn Thị H đã đặt mua khẩu trang và chuyển số tiền 1.000.000 đồng cho bị cáo vào số tài khoản 190332645480.. mang tên Trần Thị T. Chị Phạm Thị H đã đặt mua khẩu trang và chuyển 02 lần với số tiền 10.500.000 đồng cho bị cáo vào số tài khoản 190332645480.. mang tên Trần Thị T. Sau khi nhận được số tiền đã chuyển bị cáo tắt mạng facebook, chặn liên lạc rồi rút toàn số bộ số tiền 27.500.000 đồng đã chiếm đoạt được và tiêu xài cá nhân. Sau 07 lần bị cáo đã chiếm đoạt được tổng số tiền 51.670.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo Phương A đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn huyện Yên Khánh. Bị cáo đã lừa đảo qua 7 lần nhưng đây không phải là nguồn sống chính vì bị cáo đang buôn bán chung của hàng quần áo tại Ninh Bình, song bị cáo không chịu tu trí làm ăn lương thiện, bản thân đang chấp hành án cải tạo không giam giữ về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội hai lần đây là hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo đã lợi dụng dịch bệnh để lừa đảo đây là tình tiết định khung hình phạt theo điểm c khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và phạm tội hai lần theo điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo đang có tiền án, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo mới đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Ngoài ra tại Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 30/8/2018, của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Phương A chấp hành hình phạt từ ngày 14/01/2019 đến ngày 24/4/2020, bị cáo còn phải chấp hành 8 tháng 20 ngày cải tạo không giam giữ, nay chuyển đổi thành 02 tháng 26 ngày tù. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 10.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về các biện pháp tư pháp - Trách nhiệm dân sự - Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho người bị hại là chị L, chị H, chị H và chị H với tổng số tiền 28.500.000 đồng và nay không có ai yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phương A về việc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Trần Thu H số tiền 4.000.000 đồng, chị Đặng Thị Q số tiền 11.670.000 đồng và anh Phan Văn N số tiền 7.500.000 đồng, tổng là 23.170.000 đồng, được trừ vào số tiền 24.170.000 đồng mà gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh. Số tiền còn lại 1.000.000 đồng, nay cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án.

Đối với thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 02210000526., các sim điện thoại di động bị cáo sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Q, anh N, chị H, chị H và các áo dạ cũ bị cáo đã chuyển cho chị Q quá trình điều tra không thu giữ được và tại phiên tòa bị cáo xác định số áo gửi cho chị Q không có giá trị nên bị cáo không có yêu cầu gì nên không xem xét xử lý.

Đối với 01 thẻ ATM ngân hàng Techcombank số seri 9704078891947555 mang tên Trần Thị T, đã thu giữ là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị T, cho bị cáo mượn nhưng không biết việc bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chị T là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại Iphone SE màu hồng, số IMEI: 355437071514017, không có sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280, số IMEI: 359728/04/262382/0 là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước (được niêm phong trong 02 phong bì).

Cần tịch tiêu hủy 01 chiếc sim 4G thuê bao số 03331074..., số seri: 8984-04800-00413-99051(được lắp trong điện thoại Nokia loại 1280).

[7] Về án phí: Bị cáo Phương A là người thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c khoản 3, khoản 5 Điều 174; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 và Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị Phương A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Phương A 7 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 24 tháng 4 năm 2020. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Tổng hợp hình phạt tù của Bản án này với hình phạt cải tạo không giam giữ theo Bản án số 98/2018/HS-ST ngày 30/8/2018, của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình. Tính đến ngày 24/4/2020 bị cáo còn phải chấp hành 8 tháng 20 ngày cải tạo không giam giữ, nay được chuyển đổi thành 02 tháng 26 ngày tù. Buộc bị cáo Đinh Thị Phương A chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 7 (bảy) năm 02 (hai) tháng 26 (hai sáu) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo, ngày 24 tháng 4 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Đinh Thị Phương A về việc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Trần Thu H, trú tại: Số nhà 41, khu Lê Quý Đ, phường Gia C, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ số tiền 4.000.000 đồng; chị Đặng Thị Q, trú tại: Số nhà 02, ngõ 02, đường An N, phố Thái H 1, phường Sao Đ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương số tiền 11.670.000 đồng và anh Phan Văn N, trú tại: Xóm Xuân C, xã Giao X, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định số tiền 7.500.000 đồng, tổng là 23.170.000 đồng, được trừ vào số tiền 24.170.000 đồng mà gia đình bị cáo đã nộp theo biên lai số AA /2013/0001403 ngày 11/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Trả lại cho bị cáo Đinh Thị Phương A số tiền còn lại 1.000.000 đồng, nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho chị Trần Thị T; trú tại: Thôn T, xã Khánh A, huyện Yên Khánh 01 thẻ ATM ngân hàng Techcombank số seri 9704078891947555 mang tên Trần Thị T, đã thu giữ là tài sản hợp pháp của chị T.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone SE màu hồng, số IMEI: 355437071514017, không có sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại 1280, số IMEI: 359728/04/262382/0,(trong máy có lắp sim 4G thuê bao số 033310745..., số seri: 8984-04800-00413-99051) là phương tiện phạm tội (được niêm phong trong 02 phong bì).

Tịch tiêu hủy 01 chiếc sim 4G thuê bao số 0333107451, số seri: 8984-04800-00413-99051(được lắp trong điện thoại Nokia loại 1280).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Thị Phương A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự./

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Khánh;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Yên Khánh;
- Cơ quan THAHS huyện Yên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Yên Khánh;
- Bị cáo; bị hại; người CQLNV liên quan.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.